**VĂN 9**

**BÀI TẬP TUẦN 24/2-29/2**

**BÀI 1. Viết bài tập tập làm văn: Suy nghĩ về đạo lí “Uống nước nhớ nguồn”**

**Bài 2. Chép vào vào vở và nắm chắc nội dung phần phân tích của hai bài thơ sau**

**\*Văn bản: "Sang thu" - Hữu Thỉnh**

**I.Tìm hiểu chung:**

**1.Tác giả:**

- Hữu Thỉnh là nhà thơ trưởng thành từ trong quân đội.

- Là nhà thơ viết nhiều, viết hay về những con người ở nông thôn, về mùa thu. Nhiều vần thơ thu của ông mang cảm xúc bâng khuâng, vấn vương trước đất trời trong trẻo, đang biến chuyển nhẹ nhàng.

- Thơ Hữu Thỉnh mang đậm hồn quê Việt Nam dân dã, mộc mạc tinh tế và giàu rung cảm.

**2.Tác phẩm:**

**a.Hoàn cảnh sáng tác:**

- Bài thơ sáng tác năm 1977.

- In trong tập *“Từ chiến hào đến thành phố”.*

**b.Bố cục:**3 phần tương ứng với ba khổ thơ.

- Khổ 1: Những tín hiệu giao mùa

- Khổ 2: Bức tranh thiên nhiên lúc giao mùa

- Khổ 3: Những suy tư và chiêm nghiệm của nhà thơ.

**II.Đọc – hiểu văn bản:**

1. **Những tín hiệu giao mùa:**

- “Sang thu” ở đây là chớm thu, là lúc thiên nhiên giao mùa. Mùa hè vẫn chưa hết mà mùa thu tới có những tín hiệu đầu tiên. Trước những sự thay đổi tinh vi ấy, phải nhạy cảm lắm mới cảm nhận được.

- Với Hữu Thỉnh mùa thu bắt đầu thật giản dị:

*Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

+ Hữu Thỉnh lại cảm nhận về một mùi hương quen thuộc phảng phất trong “gió se” – thứ gió khô và se se lạnh, đặc trưng của mùa thu về ở miền Bắc. Đó là “hương ổi” – mùi hương đặc sản của dân tộc, mùi hương riêng của mùa thu làng quê ở vùng đồng bằng Bắc Bộ Việt Nam.

+ Mùi hương ấy không hòa vào quyện vào mà “phả” vào trong gió “phả” nghĩa là bốc mạnh và tỏa ra từng luồng. Hữu Thỉnh đã không tả mà chỉ gợi, đem đến cho người đọc một sự liên tưởng thú vị: tại vườn tược quê nhà, những quả ổi chín vàng trên các cành cây kẽ lá tỏa ra hương thơm nức, thoang thoảng trong gió. Chỉ một chữ “phả” thôi cũng đủ gợi hương thơm như sánh lại. Sánh lại bởi hương đậm một phần, sánh bởi tại gió se.

-> Nhận ra trong gió có hương ổi là cảm nhận tinh tế của một người sống giữa đồng quê và nhà thơ đã đem đến cho ta một tín hiệu mùa thu dân dã mà thi vị. Ông đã phát hiện một nét đẹp đáng yêu của mùa thu vàng nông thôn vùng đồng bằng Bắc Bộ.

+ Một hỉnh ảnh, một tứ thơ khá mới mẻ với thơ ca viết về mùa thu nhưng lại vô cùng quen thuộc và gần gũi đối với mỗi người dân Việt Nam, đặc biệt là người dân miền Bắc mỗi độ thu về.

+ “Hương ổi” gắn liền với bao kỉ niệm của thời thơ ấu, là mùi vị của quê hương đã thấm đẫm trong tâm tưởng nhà thơ và cứ mỗi độ thu về thì nó lại trở thành tác nhân gợi nhớ. Chính Hữu Thỉnh đã tâm sự rằng: “Giữa trời đất mênh mang, giữa cái khoảnh khắc giao mùa kì lạ thì điều khiến cho tâm hồn tôi phải lay động, phải giật mình để nhận ra đó chính là hương ổi.

-> Hương ổi ấy, cơn gió đầu mùa se lạnh ấy là sứ giả của mùa thu (cũng như chim én là sứ giả của mùa xuân). Nó đến rất khẽ khàng, “khẽ” đến mức chỉ một chút vô tình thôi là không một ai hay biết.

-> Có thể nói trước Hữu Thỉnh có rất nhiều nhà thơ viết về mùa thu nhưng đây là một phát hiện tinh tế của một hồn thơ nhạy cảm.

- Nếu hai câu đầu diễn tả cái cảm giác chưa hẳn đủ tin thì đến hình ảnh “Sương chùng chình qua ngõ” lại càng lung linh huyền ảo.

+ Không phải là màn sương dày đặc, mịt mù mà là “Sương chùng chình qua ngõ” gợi ra những làn sương mỏng, mềm mại, giăng màn khắp đường thôn ngõ xóm làng quê. Nó làm cho khí thu mát mẻ và cảnh thu thơ mộng, huyền ảo, thong thả, bình yên.

+ Nhà thơ đã nhân hóa màn sương qua từ “chùng chình” khiến cho sương thu chứa đầy tâm trạng. Nó như đang chờ đợi ai hay lưu luyến điều gì? Câu thơ lắng đọng tạo cảm giác mơ hồ đan xen nhiều cảm xúc.

=> Bằng tất cả các giác quan: khứu giác, xúc giác và thị giác, nhà thơ cảm nhận những nét đặc trưng của mùa thu đều hiện diện. Có “hương ổi”, “gió se” và “sương”. Mùa thu đã về trên quê hương. Vậy mà nhà thơ vẫn còn dè dặt: “Hình như thu đã về”. Sao lại là “Hình như” chứ không phải là “chắc chắn”? Một chút nghi hoặc, một chút bâng khuâng không thật rõ ràng. Đúng là một trạng thái cảm xúc của thời điểm chuyển giao. Thu đến nhẹ nhàng quá, mơ hồ quá.

=> Đằng sau không gian làng quê sang thu ấy ta cảm nhận được tâm hồn nhạy cảm của một tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống.

1. **Bức tranh thiên nhiên lúc giao mùa**

- Sau giây phút ngỡ ngàng và khe khẽ vui mừng, cảm xúc của thi sĩ tiếp tục lan tỏa, mở ra trong cái nhìn xa hơn, rộng hơn:

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

- Bức tranh mùa thu được cảm nhận bởi sự thay đổi của đất trời theo tốc độ di chuyển từ hạ sang thu, nhẹ nhàng mà rõ rệt. Thiên nhiên sanh thu đã được cụ thể bằng những hình ảnh:*“sông dềnh dàng”, “chim vội vã”, “đám mây vắt nửa mình”.* Như thế, thiên nhiên đã được quan sát ở một không gian rộng hơn, nhiều tầng bậc hơn. Và bức tranh sang thu từ những gì vô hình như *“hương ổi” ,”gió se”,* từ nhỏ hẹp như con ngõ chuyển sang những nét hữu hình, cụ thể với một không gian vừa dài rộng, vừa xa vời.

- Tác giả cảm nhận thu sang bằng cả tâm hồn:

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

+ Bằng phép nhân hóa đặc sắc, nhà thơ đã rất tài hoa ghi lại linh hồn của cảnh vật, của dòng sông quê hương nơi vùng đồng bằng Bắc Bộ ăm ắp nước phù sa, vươn mình giữa ruộng đồng vào những ngày giao mùa. Vào mùa thu, nước sông êm đềm, nhẹ nhàng, trôi lững lờ mà không chảy xiết như sau những cơn mưa mùa hạ, Cái “dềnh dàng” của dòng sông không chỉ gợi ra vẻ êm dịu của bức tranh thiên nhiên mùa thu mà còn mang đầy tâm trạng của con người như chậm lại, như trễ nải, như ngẫm ngợi nghĩ suy về những trải nghiệm trong cuộc đời.

+ Trái ngược với vẻ khoan thai của dòng sông là sự vội vàng của những cánh chim trời bắt đầu di trú về phương Nam. Không gian trở nên xôn xao, không có âm thanh nhưng câu thơ lại gợi được cái động.

-> Hai câu thơ đối nhau rất nhịp nhàng, dựng lên hai hình ảnh đối lập, ngược chiều nhau: sông dưới mặt đất, chim trên bầu trời, sông “dềnh dàng” chậm rãi, chim “vội vã” lo lắng. Đó là sự khác biệt của vạn vật trên cao và dưới thấp trong khoảnh khắc giao mùa.

-> Nhà thơ đã gợi ra tốc độ trái chiều của thiên nhiên, của sự vật để tạo ra một bức tranh mùa thu đang về - có những nét dịu êm, nhẹ nhàng, lại có những nét hối hả, vội vã.

- Đất trời mùa thu như đang rùng mình để thay áo mới. Cả bầu trời mùa thu cũng có sự thay đổi:

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*.

+ Trong thơ ca Việt Nam, không ít những vần thơ nói về đám mây trên bầu trời thu:

\_ “Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt” (Nguyễn Khuyến – “Thu điếu”)

\_ “Lớp lớp mây cao đùn núi bạc” (Huy Cận – “Tràng giang”)

+ Hữu Thỉnh dùng động từ “vắt” để gợi ra trong thời điểm giao mùa, đám mây như kéo dài ra, nhẹ trôi như tấm lụa mềm treo lơ lửng giữa bầu trời trong xanh, cao rộng.

+ Hình như đám mây đó vẫn còn lại một vài tia nắng ấm của mùa hạ nên mới “Vắt nửa mình sang thu”. Đám mây vắt lên cái ranh giới mỏng manh và ngày càng bé dần, bé dần đi rồi đến một lúc nào đó không còn nữa để toàn bộ sự sống, để cả đám mây mùa hạ hoàn toàn nhuốm màu sắc thu.

+ Nhưng trong thực tế không hề có đám mây nào như thế vì mắt thường đâu dễ nhìn thấy được sự phân chia rạch ròi của đám mây mùa hạ và thu. Đó chỉ là một sự liên tưởng thú vị - một hình ảnh đầy chất thơ. Thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế, nhạy cảm, độc đáo không những mang đến cho người đọc…mà còn đọng lại những nỗi bâng khuâng trước vẻ dịu dàng êm mát của mùa thu.

-> Có lẽ đây là hai câu thơ hay nhất trong sự tìm tòi khám phá của Hữu Thỉnh trong khoảnh khắc giao mùa. Nó giống như một bức tranh thu vĩnh hằng tạc bằng ngôn ngữ.

=> Dòng sông, cánh chim, đám mây đều được nhân hóa khiến cho bức tranh thu trở nên hữu tình, chứa chan thi vị.

=> Cả ba hình ảnh trên là tín hiệu của mùa thu sang còn vương lại một chút gì của cuối hạ. Nhà thơ đã mở rộng tầm quan sát lên chiều cao (chim), chiều rộng (mây) và chiều dài (dòng sông). Phải chăng có sợi tơ duyên đồng cảm giữa con người với thiên nhiên đang vào thu.

=> Qua cách cảm nhận ấy, ta thấy Hữu Thỉnh có một hồn thơ nhạy cảm, yêu thiên nhiên tha thiết, một trí tưởng tượng bay bổng.

1. **Những suy tư, chiêm nghiệm của nhà thơ:**

- Nếu ở hai khổ thơ đầu của bài thơ, dấu hiệu mùa thu đã khá rõ ràng trong không gian và thời gian, sang khổ cuối vẫn theo dòng cảm xúc ấy, tác giả bộc lộ suy ngẫm của mình về con người, về cuộc đời:

*Vẫn còn bao nhiêu nắng*

*Đã vơi dần cơn mưa*

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứng tuổi”.*

- Hình ảnh “Nắng và mưa”:

+ Nắng, mưa vốn là hiện tượng của thiên nhiên vận hành theo quy luật riêng của nó. Hữu Thỉnh đã nhìn ra từ cái mưa nắng hàng ngày một sự hụt vơi – dấu hiệu của sự chuyển mùa từ hạ sang thu.

+ Nắng vẫn còn vàng tươi nhưng nắng thu trong và dịu hơn cái nắng chói chang, gay gắt của mùa hạ.

+ Mưa cũng vẫn còn nhưng đã vơi nhiều so với những cơn mưa bong bóng kéo dài của mùa hạ. “Vơi dần” không chỉ là ít mưa đi mà còn là mưa ít nước đi. Đây cũng là dấu hiệu của sự chuyển mùa.

-> Hai chữ “bao nhiêu” thường hướng về một cái gì đong đếm được nhưng sắc nắng làm sao có thể cân đo? Cũng như “vơi”, dù biết vơi bớt nhưng vơi bớt đến mức nào thì ai có khả năng xác định? Tất cả chỉ là ước lượng mà thôi, không có gì là chừng mực cố định cả. Cách nói mơ hồ của nghệ thuật khác hẳn với khoa học ở chỗ này.

-> Phải chú ý, phải để lòng mình bắt nhịp với thiên nhiên mới cảm nhận thấy điều đó.

- Ý nghĩa tượng trưng của hình ảnh “Sấm” và “hàng cây”:

+ Cuối hạ - đầu thu, khi đã vơi đi những cơn mưa xối xả thì sấm cũng bớt bất ngờ và dữ dội. Nó không còn đột ngột, đùng đoàng rền vang cùng với những tia sáng chớp lòe như xé rách bầu trời trong những trận mưa báo tháng 6 tháng 7 nữa.

+ “Hàng cây đứng tuổi” phải chẳng là hàng cây đã đi qua bao cuộc chuyển mùa nên không biết chính xác là bao nhiêu nhưng chắc cũng đủ trải nghiệm để có thể điềm nhiên đứng trước những biến động.

=> Cảnh vật, thời tiết thay đổi. Tất cả vẫn còn nhiều dấu hiệu của mùa hè nhưng giảm dần mức độ, cường độ, để rồi lặng lẽ vào thu qua con mắt quan sát và cảm nhận tinh tế của tác giả.

- Hai câu kết của bài thơ không chỉ mang nghĩa tả thực, mà còn mang ý nghĩa ẩn dụ, gợi những suy nghĩ cho người đọc người nghe:

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứng tuổi*

+ “Sấm” là những vang động bất thường của ngoại cảnh, cuộc đời.

+ “Hàng cây đứng tuổi” chỉ những con người đứng tuổi từng trải.

=> Giọng thơ trầm hẳn xuống, câu thơ không đơn thuần chỉ là giọng kể, là sự cảm nhận mà còn là sự suy nghĩ, chiêm nghiệm về đời người. Nhìn cảnh vật biến chuyển khi thu mới bắt đầu, Hữu Thỉnh nghĩ đến cuộc đời khi đã “đứng tuổi”. Phải chăng, mùa thu đời người là sự khép lại của những tháng ngày sôi nổi với những bất thường của tuổi trẻ và mở ra một mùa thu mới, một không gian mới, yên tĩnh, trầm lắng, bình tâm, chín chắn… trước những chấn động của cuộc đời.

=> Vậy là “Sang thu” đâu chỉ là sự chuyển giao của đất trời mà còn là sự chuyển giao cuộc đời mỗi con người. Hữu Thỉnh rất đỗi tinh tế, nhạy bén trong cảm nhận và liên tưởng. Chính vì vậy những vần thơ của ông có sức lay động lòng người mãnh liệt hơn.

**III. Tổng kết:**

- Bằng hình ảnh thơ tự nhiên, không trau chuốt mà giàu sức gợi cảm.

- Thể thơ năm chữ.

- Hữu Thỉnh đã thể hiện một cách đặc sắc những cảm nhận tinh tế để tạo ra một bức tranh chuyển giao từ cuối hạ sang thu nhẹ nhàng, êm dịu,trong sáng nên thơ…ở vùng đông bằng Bắc Bộ của đất nước.

- Bài thơ của Hữu Thỉnh đánh thức tình cảm của mỗi người về tình yêu quê hương đất nước và suy ngẫm về cuộc đời.

**\* Văn bản Nói với con - Y Phương**

**I.Tìm hiểu chung:**

**1.Tác giả:**

- Y Phương là nhà thơ dân tộc Tày.

- Thơ ông thể hiện tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của người miền núi.

**2.Tác phẩm:**

**a.Hoàn cảnh sáng tác:**

- Bài thơ ra đời vào năm 1980 – khi đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc thiểu số ở miền núi nói riêng vô cùng khó khăn, thiếu thốn.

-> Từ hiện thựcc khó khăn ấy, nhà thơ viết bài thơ này để tâm sự với chính mình, động viên mình, đồng thời để nhắc nhở con cái sau này.

**b.Bố cục: 2 phần:**

- Phần 1: Từ đầu đến “Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”: Người cha nói với con cội nguồn sinh dưỡng: Con lớn lên trong tình yêu thương ,sự nâng đỡ của cha mẹ, trong cuộc sống lao động nên thơ của quê hương.

- Phần 2: Còn lại: Đức tính tốt đẹp của người đồng mình. => Người cha bộc lộ lòng tự hào về sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, về truyền thống cao đẹp của quê hương và mong ước con hãy kế tục xứng đáng truyền thống ấy.

=> Bố cục chặt chẽ, lớp lang, đi từ tình cảm gia đình mà mở rộng ra tình cảm quê hương, từ những kỉ niệm gần gũi mà nâng lên thành lẽ sống.

**II – Đọc – hiểu văn bản:**

**1.Cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người.**

- Đến với bài thơ, ta thấy điều đầu tiên Y Phương muốn nói với con chính là cội nguồn sinh dưỡng mỗi con người – tình yêu thương vô bờ bến mà cha mẹ dành cho con – tình gia đình:

*Chân phải bước tới cha*

*Chân trái bước tới mẹ*

*Một bước chạm tiếng nói*

*Hai bước tới tiếng cười.*

+ Nhịp thơ 2/3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được lặp lại, tạo ra một âm điệu tươi vui, quấn quýt: “chân phải” – “chân trái”, rồi “một bước” – “hai bước”, rồi lại “tiếng nói” – “tiếng cười”….

+ Bằng những hình ảnh cụ thể, giàu chất thơ kết hợp với nét độc đáo trong tư duy, cách diễn đạt của người miền núi, bốn câu thơ mở ra khung cảnh một gia đình ấm cúng, đầy ắp niềm vui, đầy ắp tiếng nói cười.

+ Lời thơ gợi vẽ ra trước mắt người đọc hình ảnh em bé đang chập chững tập đi, đang bi bô tập nói, lúc thì sa vào lòng mẹ, lúc thì níu lấy tay cha.

+ Ta có thể hình dung được gương mặt tràn ngập tình yêu thương, ánh mắt long lanh rạng rỡ cùng với vòng tay dang rộng của cha mẹ đưa ra đón đứa con vào lòng.

+ Từng câu, từng chữ đều toát lên niềm tự hào và hạnh phúc tràn đầy. Cả ngôi nhà như rung lên trong “tiếng nói”, “tiếng cười” của cha, của mẹ. Mỗi bước con đi, mỗi tiếng con cười đều được cha mẹ đón nhận, chăm chút mừng vui. Trong tình yêu thương, trong sự nâng niu của cha mẹ, con lớn khôn từng ngày.

-> Tình cha mẹ - con cái thiêng liêng, sâu kín, mối dây ràng buộc, gắn kết gia đình bền chặt đã được hình thành từ những giây phút hạnh phúc bình dị, đáng nhớ ấy. Lời thơ ngay từ đầu đã chạm đến sợi dây tình cảm gia đình sâu kín của mỗi con người nên tạo được sự đồng cảm, rung động sâu sắc đến độc giả.

- Cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người được Y Phương nói đến không chỉ là gia đình mà còn là quê hương, là thiên nhiên tươi đẹp và thấm đượm nghĩa tình. Như bầu sữa tinh thần thứ hai, quê hương với cuộc sống lao động, với thiên nhiên tươi đẹp, tình nghĩa đã nuôi dưỡng, sẻ chia giúp cho con trưởng thành. Đó là:

*Người đồng mình yêu lắm, con ơi!*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát.*

+ Quê hương hiện ra qua hình ảnh của người đồng mình. Nói với con về những “người đồng mình”, nhà thơ như đang giới thiệu ân cần đây là những người bản mình, người vùng mình, người dân quê mình gần gũi, thân thương.

-> Cách gọi như thế, cùng với hô ngữ “con ơi” khiến lời thơ trở nên tha thiết, trìu mến.

+ Người đồng mình là những con người đáng yêu, đáng quý: “Đan lờ cài nan hoa – Vách nhà ken câu hát”. Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của họ được gợi ra qua những hình ảnh thật đẹp! Những nan nứa, nan tre dưới bàn tay tài hoa của người quê mình đã trở thành “nan hoa”. Vách nhà không chỉ ken bằng tre, gỗ mà còn được ken bằng những câu hát si, hát lượn.

+ Các động từ “cài”, “ken” vừa miêu tả chính xác động tác khéo léo trong lao động vừa gợi sự gắn bó, quấn quýt của những con người quê hương trong cuộc sống lao động.

-> Cái “yêu lắm” của “người đồng mình” là gì nếu không phải là cốt cách tài hoa, là tinh thần vui sống? Phải chăng, ẩn chứa bên trong cái dáng vẻ thô mộc là một tâm hồn phong phú, lãng mạn biết bao?

+ Quê hương với những con người tài hoa, tâm hồn lãng mạn, cũng là quê hương với thiên nhiên thơ mộng, nghĩa tình:

*Rừng cho hoa*

*Con đường cho những tấm lòng.*

Nếu như hình dung về một vùng núi cụ thể, chắc hẳn mỗi người có thể gắn nó với những hình ảnh khác cách nói của Y Phương: là thác lũ, là bạt ngàn cây hay rộn rã tiếng chim thú hoặc cả những âm thanh “gió gào ngàn, giọng nguồn thét núi”, những bí mật của rừng thiêng….. Nhưng Y Phương chỉ chọn một hình ảnh thôi, hình ảnh “hoa” để nói về cảnh quan của rừng. Nhưng hình ảnh ấy có sức gợi rất lớn, gợi về những gì đẹp đẽ và tinh tuý nhất. Hoa trong “Nói với con” có thể là hoa thực - như một đặc điểm của rừng - và khi đặt trong mạch của bài thơ, hình ảnh này là một tín hiệu thẩm mĩ góp phần diễn đạt điều tác giả đang muốn khái quát: chính những gì đẹp đẽ của quê hương đã hun đúc nên tâm hồn cao đẹp của con người ở đó. Quê hương còn hiện diện trong những gì gần gũi, thân thương. Đó cũng chính là một nguồn mạch yêu thương vẫn tha thiết chảy trong tâm hồn mỗi người, bởi “con đường cho những tấm lòng”. Điệp từ “cho” mang nặng nghĩa tình. Thiên nhiên đem đến cho con người những thứ cần để lớn, giành tặng cho con người những gì đẹp đẽ nhất. Thiên nhiên đã che chở, nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn và lối sống.

-> Bằng cách nhân hoá “rừng” và “con đường” qua điệp từ “cho”, người đọc có thể nhận ra lối sống tình nghĩa của “người đồng mình”. Quê hương ấy chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm.

- Sung sướng ôm con thơ vào lòng, người cha nói với con về kỉ niệm có tính chất khởi đầu cho hạnh phúc gia đình:

*Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới*

*Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.*

+ Mạch thơ có sự đan xen, mở rộng: từ tình cảm gia đình mà nói tới quê hương.

+ Đoạn thơ vừa là một lời tâm tình ấm áp, vừa là một lời dặn dò đầy tin cậy của người cha trao gửi tới con.

=> Bằng những hình ảnh thơ đẹp, giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, người cha muốn nói với con rằng: vòng tay yêu thương của cha mẹ, gia đình, nghĩa tình sâu nặng của quê hương làng bản - đó là cái nôi đã nuôi con khôn lớn, là cội nguồn sinh dưỡng của con. Con hãy khắc ghi điều đó.

**2.Đức tính tốt đẹp của người đồng mình.**

- Trong cái ngọt ngào của kỉ niệm về gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình.

**a.Người đồng mình biết lo toan và giàu mơ ước (Giàu ý chí, nghị lực).**

- Người đồng mình không chỉ là những con người giản dị, tài hoa trong cuộc sống lao động mà còn là những con người biết lo toan và giàu mơ ước:

*Người đồng mình thương lắm con ơi!*

*Cao đo nỗi buồn*

*Xa nuôi chi lớn.*

+ Nếu trên kia “yêu lắm con ơi”– yêu cuộc sống vui tươi bình dị, yêu bản làng thơ mộng, yêu những tấm lòng chân thật nghĩa tình, thì đến đây người cha nói “thương lắm con ơi”– bởi sau từ “thương” đó là những những nỗi vất vả, gian khó của con người quê hương -> Người cha biểu lộ tình cảm yêu thương chân thành về gian truân, thử thách cùng ý chí mà người đồng mình đã trải qua.

+ Bằng cách tư duy độc đáo của người miền núi, Y Phương đã lấy cái cao vời vợi của trời để đo nỗi buồn, lấy cái xa của đất để đo ý chí con người.

+ Sắp xếp tính từ “cao”, “xa” trong sự tăng tiến, nhà thơ cho thấy khó khăn, thử thách càng lớn thì ý chí con người càng mạnh mẽ.

=> Có thể nói, cuộc sống của người đồng mình còn nhiều nỗi buồn, còn nhiều bộn bề thiếu thốn song họ sẽ vượt qua tất cả, bởi họ có ý chí và nghị lực, họ luôn tin tưởng vào tương lai tốt đẹp của dân tộc.

**b. Người đồng mình dù sống trong nghèo khổ, gian nan vẫn thủy chung gắn bó với quê hương, cội nguồn.**

*Sống trên đá không chê đá gập gềnh*

*Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc*

+ Phép liệt kê với những hỉnh ảnh ẩn dụ “đá gập gềnh”, “thung nghèo đói” -> gợi cuộc sống đói nghèo, khó khăn, cực nhọc.

+ Vận dụng thành ngữ dân gian “Lên thác xuống ghềnh”, ý thơ gợi bao nỗi vất vả, lam lũ. -> Những câu thơ dài ngắn, cùng những thanh trắc tạo ấn tượng về cuộc sống trắc trở, gian nan, đói nghèo của quê hương.

+ Điệp ngữ “sống”, “không chê” và điệp cấu trúc câu cùng hình ảnh đối xứng đã nhấn mạnh: người đồng mình có thể nghèo nàn, thiếu thốn về vật chất nhưng họ không thiếu ý chí và quyết tâm. Người đồng mình chấp nhận và thủy chung gắn bó cùng quê hương, dẫu quê hương có đói nghèo, vất vả. Và phải chăng, chính cuộc sống nhọc nhằn, đầy vất vả khổ đau ấy đã tôi luyện cho chí lớn để rồi tình yêu quê hương sẽ tạo nên sức mạnh giúp họ vượt qua tất cả.

+ Phép so sánh “Sống như sông như suối” gợi vẻ đẹp tâm hồn và ý chí của người đồng mình. Gian khó là thế, họ vẫn tràn đầy sinh lực, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh đại ngàn của sông núi. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối, con sống trước niềm tin yêu cuộc sống, tin yêu con người.

**c.Người đồng mình có ý thức tự lập, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc:**

- Phẩm chất của người của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập tương phản giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong, nhưng rất đúng với người miền núi:

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

+ Lời thơ mộc mạc, giản dị nhưng chứa bao tâm tình.

+ Cụm từ “thô sơ da thịt” là cách nói bằng hình ảnh cụ thể của bà con dân tộc Tày, ngợi ca những con người mộc mạc, giản dị, chất phác, thật thà, chịu thương, chịu khó.

+ Cụm từ “chẳng nhỏ bé” khẳng định sự lớn lao của ý chí, của nghị lực, cốt cách và niềm tin.

-> Sự tương phản này đã tôn lên tầm vóc của người đồng mình. Họ mộc mạc nhưng giàu chí khí, niềm tin. Họ có thể “thô sơ da thịt” nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí, về mong ước xây dựng quê hương:

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục.*

+ Lối nói đậm ngôn ngữ dân tộc, độc đáo mà vẫn chứa đựng ý vị sâu xa.

+ Hình ảnh “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” vừa mang tính tả thực (chỉ truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi), vừa mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc. Người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, xây dựng để nâng tầm quê hương.

+ Còn quê hương là điểm tựa tinh thần với phong tục tập quán nâng đỡ những con người có chí khí và niềm tin.

-> Câu thơ đã khái quát về tinh thần tự tôn dân tộc, về ý thức bảo vệ nguồn cội, bảo tồn những truyền thống quê hương tốt đẹp của người đồng mình.

- Khép lại đoạn thơ bằng âm hưởng của một lời nhắn nhủ trìu mến với biết bao niềm tin hi vọng của người cha đặt vào đứa con yêu:

*Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

+ Ý thơ “Tuy thô sơ da thịt” và “không bao giờ nhỏ bé” được lặp lại với bốn câu thơ trước đó càng trở nên da diết, khắc sâu trong lòng con về những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. Nhưng hai tiếng “Lên đường” cho thấy người con đã lớn khôn và tạm biệt gia đình – quê hương để bước vào một trang đời mới.

+ Trong hành trang của người con mang theo khi “lên đường”có một thứ quí giá hơn mọi thứ trên đời, đó là ý chí, nghị lực, truyền thống quê hương. Lời dặn của cha thật mộc mạc, dễ hiểu, thấm thía, ẩn chứa niềm hi vọng lớn lao của cha, hi vọng đứa con sẽ tiếp tục vững bước trên đường đời, tiếp nối truyền thống và làm vẻ vang quê hương.

+ Hai tiếng “Nghe con” lắng đọng bao cảm xúc, ẩn chứa tình yêu thương vô bờ bến của cha dành cho con. Câu thơ còn gợi ra một cảnh tượng cảm động đang diễn ra lúc chia li: cha hiền từ âu yếm nhìn con, xoa đầu con và người con ngoan ngoãn cúi đầu lắng nghe lời cha dặn.

-> Ca ngợi những đức tính tốt đẹp của người đồng mình, cha mong con sống có tình nghĩa với quê hương, phải giữ đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” của cha ông từ bao đời để lại. Hơn nữa, con phải biết chấp nhận gian khó và vươn lên bằng ý chí của mình.

-> Người cha muốn con hiểu và cảm thông với cuộc sống khó khăn của quê hương, tự hào về truyền thống quê hương, tự hào về dân tộc để vững bước trên con đường đời, để tự tin trong cuộc sống.

-> Người cha trong bài thơ của Y Phương đã vun đắp cho con một hành trang quí vào đời. Nếu mẹ là bông hoa cho con cài lên ngực thì cha là cánh chim cho con bay thật xa. Nếu mẹ cho con những lời ngọt ngào yêu thương vỗ về thì cha cho con tinh thần ý chí nghị lực, ước mơ khát vọng, lối sống cao đẹp.

-> Giọng thơ thiết tha, trìu mến nhưng lại trang nghiêm. Các hình ảnh thơ cụ thể mà có tính khái quát, mộc mạc mà vẫn giàu chất thơ.

=> Đoạn thơ chứa chan ý nghĩa, mộc mạc, đằm thắm mà sâu sắc. Nó tựa như một khúc ca nhẹ nhàng mà âm vang. Lời thơ tâm tình của người cha sẽ là hành trang đi theo con suốt cuộc đời và có lẽ mãi mãi là bài học bổ ích cho các bạn trẻ - bài học về niềm tin, nghị lực, ý chí vươn lên.

**III. Tổng kết:**

“Nói với con”, Y Phương không chỉ sắp xếp hành trang cho riêng đứa con yêu quí của mình, mà cũng là hành trang ông muốn trao gửi cho tất cả những ai đang bước đi trên đường đời.

1. **Nội dung:**

Bài thơ thể hiện tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương và dân tộc. Bài thơ giúp ta hiểu thêm về sức sống và vẻ đẹp tâm hồn của một dân tộc miền núi, gợi nhắc tình cảm gắn bó với truyền thống, với quê hương và ý chí vươn lên trong cuộc sống,

1. **Nghệ thuật:**

- Thể thơ tự do.

- Bài thơ giản dị, với những hình ảnh vừa cụ thể vừa mang ý nghĩa biểu tượng, giàu sắc thái biểu đạt và biểu cảm.

- Cách nói giàu bản sắc của người miền núi tạo nên một giọng điệu riêng cho lời tâm tình mộc mạc mà sâu sắc của người cha đối với đứa con.

**BÀI TẬP SAU TẾT 2020 (LẦN 3)**

**MÔN VẬT LÝ 9**

**HÃY GIẢI CÁC BÀI TẬP SAU:**

**Bài 1**. Cuộn dây sơ cấp của máy biến thế có 200 vòng, cuộn thứ cấp có 2000 vòng. Hỏi khi đặt vào hai đầu cuộn dây sơ cấp một hiệu điện thế bằng bao nhiêu? Biết hiệu điện thế ở hai đầu cuộn thứ cấp là 220V.

**Bài 2**.Một máy biến thế trong nhà cần hạ HĐT từ 220V xuống còn 30V. Cuộn sơ cấp có 2200 vòng. Hỏi cuộn thứ cấp có bao nhiêu vòng?

**Bài 3.** Người ta tải một công suất điện 100kW bằng một đường dây dẫn có điện trở R thì công suất hao phí trên đường dây truyền tải là 0,5kW. Hiệu điện thế trên đường dây truyền tải là 10kV. Điện trở dây dẫn bằng bao nhiêu?

**Bài 4.** Người ta muốn tải một công suất điện 105 W từ nhà máy đến nơi tiêu thụ bằng đường dây có điện trở tổng cộng là 10Ω hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây là 1000V.Tính công suất hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây.

**Bài 5.** Một máy biến thế gồm cuộn sơ cấp có 50 vòng, cuộn thứ cấp có 500 vòng đặt ở đầu một đường dây tải điện để truyền đi một công suất điện , hiệu điện thế đặt vào hai đầu cuộn sơ cấp là 2000V.

* 1. Máy đó là máy tăng thế hay hạ thế ? Vì sao ?
	2. Tính hiệu điện thế ở hai đầu cuộn thứ cấp.

c) Điện trở của đường dây truyền đi là 5Ω , công suất truyền đi là 100kW. Tính công suất hao phí trên đường truyền do tỏa nhiệt trên đường dây.

ĐỀ CƯƠNG LUYỆN TẬP TOÁN 9 LẦN 3

**ĐỀ 13**

**Bài 1.** Giải hệ phương trình sau: a)  b) c) 

**Bài 2.** Viết phương trình đường thẳng (d) đi qua 2 điểm : ( 2 , 1 ) và ( – 1 , – 5 )

**Bài 3.** Một ô tô dự định đi từ A đến B với thời gian nhất định. Nếu tăng vận tốc 10 km/h sẽ đến nơi sớm hơn 3h. Nếu giảm vận tốc 10 km/h sẽ đến trễ 5h. Tính quãng đường AB.

**Bài 4.** Cho f(x) = x2 + bx + c. Tìm b và c biết f(1) = 2 ; f(- 3) = 0

**ĐỀ 14**

**Bài 1:** Tìm phương trình đường thẳng đi qua 2 điểm M(2; 2) và N(4; -2)

**Bài 2**: Một ô tô dự định đi từ A đến B với thời gian nhất định. Nếu đi với vận tốc 50 km/h sẽ đến nơi sớm hơn 3h. Nếu đi với vận tốc 30 km/h sẽ đến trễ 5h. Tính quãng đường AB.

**Bài 3:** Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm A ( 1 ; - 1) và B ( 2 ; - 3 )

**Bài 5**: Chứng tỏ rằng đường thẳng 2mx + y = m + 1 luôn đi qua điểm cố định . Xác định toạ độ điểm I.

**ĐỀ 15**

**Bài 1 :** Giải các hệ phương trình sau : a)  b) 

**Bài 2 :** Một khu vườn hình chữ nhật nếu tăng chiều rộng thêm 5m và giảm chiều dài đi 5m thì diện tích không đổi. Nếu tăng chiều dài thêm 3m và giảm chiều rộng đi 5m thì diện tích giảm đi 60m2. Tính các kích thước của khu vườn.

**Bài 3 :** Cho 3 điểm A (2 ; 1) ; B. (-1 ; -2) ; C. (0 ; -1)

 a) Viết phương trình đường thẳng AB b) Chứng minh 3 điểm A, B, C thẳng hàng

**ĐỀ 16**

**Bài 1**: Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm A ( 1 ; - 1) và B ( 2 ; - 3 )

**Bài 2**: Một ôtô đi trên đoạn đường AB với vận tốc 50Km/h , rồi tiếp tục từ B đến C với vận tốc 45Km/h. Biết quãng đường tổng cộng dài 165 Km và thời gian ôtô đi trên đoạn đường AB ít hơn thời gian ôtô đi trên đoạn đường BC là  giờ. Tính thời gian ôtô đi trên mỗi đoạn đường AB , BC .

**Bài 3**: Chứng tỏ rằng đường thẳng : - mx + 2y = m + 3 luôn đi qua điểm cố định . Xác định toạ độ điểm I

**ĐỀ CƯƠNG SỬ 9( 24/2)**

**Bài 16: HOẠT ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC Ở NƯỚC NGOÀI TRONG NHỮNG NĂM 1919-1925**

**I/ Nguyễn Ái Quốc ở Pháp (1917- 1923)**

- Tháng 6/1919, Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách đòi Chính phủ Pháp thừa nhận quyền tự do, dân chủ, bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.

- Tháng 7/1920, đọc *Sơ thảo lần thứ nhất luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa* của Lê-nin, tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc- con đường cách mạng vô sản.

- Tháng 12/1920 tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, đánh dấu bước ngoặt trong quá trình hoạt động cách mạng của Người từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác- Lê-nin.

- Năm 1921, Người tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa, làm chủ nhiệm kiêm chủ bút báo *Người cùng khổ*, viết bài cho báo *Nhân đạo*, viết *Bản án chế độ thực dân Pháp*. Các sách báo trên được bí mật chuyển về Việt Nam.

**II/ Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923- 1924)**

- Tháng 6/1923 Nguyễn Ái Quốc sang Liên Xô dự hội nghị Quốc tế nông dân, nghiên cứu, học tập, viết bài cho báo *Sự thật* và tạp chí *Thư tín quốc tế*.

- Năm 1924 dự Đại hội V của Quốc tế cộng sản và tham luận về vị trí, chiến lược của cách mạng ở các nước thuộc địa, mối quan hệ giữa phong trào công nhân ở các nước đế quốc và phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa…

**III/ Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc (1924-1925)**

- Cuối 1924, Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc) thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên mà nồng cốt là tổ chức Cộng sản đoàn (6/1925).

- Mở các lớp huấn luyện chính trị để đào tạo cán bộ.

- Xuất bản báo *Thanh niên*, in cuốn *Đường Kách mệnh* (đầu 1927)

- Năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên chủ trương “vô sản hóa” nhằm tạo điều kiện cho hội viên tự rèn luyện, truyền bá chủ nghĩa Mác- Lênin, tổ chức và lãnh đạo công nhân đấu tranh.

**BÀI TẬP LỊCH SỬ 9( 24/2/2020)**

Câu 1: Học thuộc bài 16.

Câu 2: Vẽ sơ đồ tư duy bài 16 ?

**BÀI TẬP ĐỊA LÍ 9 TUẦN 24**

**Câu 1.** Giải thích tại sao Đồng bằng sông Hồng là vùng có mật độ dân số cao nhất cả nước.

**Câu 2.** Tại sao nói việc làm đang là vấn đề xã hội gay gắt của nước ta hiện nay?

**Câu 3.** *Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 24 và kiến thức đã học, hãy:*

a. Trình bày tình hình phát triển của ngành ngoại thương nước ta.

b. Chứng minh vùng Đông Nam Bộ có hoạt động ngoại thương phát triển nhất cả nước?

**Câu 4.** Cho bảng số liệu:

**DÂN SỐ VÀ SẢN LƯỢNG LÚA CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 1990 - 2014**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1990** | **1995** | **2000** | **2005** | **2014** |
| Dân số *(triệu người)* | 66,0 | 71,6 | 77,6 | 83,1 | 90,7 |
| Sản lượng lúa *(triệu tấn)* | 19,2 | 25,0 | 32,5 | 35,8 | 45,0 |

 *(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2015, NXB Thống kê 2016)*

 a. Tính bình quân sản lượng lúa theo đầu người của nước ta, giai đoạn 1990 – 2014 (Đơn vị: kg/người).

b. Vẽ biểu đồ đường thể hiện tốc độ tăng trưởng dân số, sản lượng lúa và bình quân sản lượng lúa theo đầu người của nước ta trong giai đoạn 1990 - 2014.

c. Nhận xét về tốc độ tăng dân số, sản lượng lúa và bình quân sản lượng lúa theo đầu người trong giai đoạn 1990 - 2014. Giải thích về tốc độ tăng sản lượng lúa và bình quân sản lượng lúa theo đầu người của nước ta trong giai đoạn trên.

**-------------Hết-------------**

**Đề cương ôn tập học kì 2 môn Hóa học lớp 9**

***Câu 1:*** Viết cấu tạo và nêu tính chất hóa học của metan (CH4), etilen (C2H4), axetilen (C2H2) và ben zen (C6H6)

**Câu 2:** Viết cấu tạo và nêu tính chất hóa học của rượu etylic (C2H5OH)

**Câu 3:** Viết cấu tạo và nêu tính chất hóa học của axit axetic (CH3COOH)

**Câu 4:** Nhận biết các khí không màu sau: CH4, C2H4,CO2, H2

**BÀI TẬP TOÁN 9 (9A1, 9A2)**

**A - PHẦN ĐỀ BÀI**

**ĐỀ SỐ 1**

**Câu 1**: a) Cho biết a =  và b = . Tính giá trị biểu thức: P = a + b – ab.

 b) Giải hệ phương trình: .

**Câu 2**: Cho biểu thức P = (với x > 0, x 1)

1. Rút gọn biểu thức P.
2. Tìm các giá trị của x để P > .

**Câu 3**: Cho phương trình: x2 – 5x + m = 0 (m là tham số).

 a) Giải phương trình trên khi m = 6.

 b) Tìm m để phương trình trên có hai nghiệm x1, x2 thỏa mãn: .

**ĐỀ SỐ 2**

**Câu 1**: a) Rút gọn biểu thức: .

1. Giải phương trình: x2 – 7x + 3 = 0.

**Câu 2**: a) Tìm tọa độ giao điểm của đường thẳng d: y = - x + 2 và Parabol (P): y = x2.

b) Cho hệ phương trình: .

Tìm a và b để hệ đã cho có nghiệm duy nhất ( x;y ) = ( 2; - 1).

**Câu 3**: Một xe lửa cần vận chuyển một lượng hàng. Người lái xe tính rằng nếu xếp mỗi toa 15 tấn hàng thì còn thừa lại 5 tấn, còn nếu xếp mỗi toa 16 tấn thì có thể chở thêm 3 tấn nữa. Hỏi xe lửa có mấy toa và phải chở bao nhiêu tấn hàng.

**ĐỀ SỐ 3**

**Câu 1**: Giải phương trình và hệ phương trình sau:

a) x4 + 3x2 – 4 = 0

b) 

**Câu 2**: Rút gọn các biểu thức:

 a) A = 

 b) B =  ( với x > 0, x  4 ).

**Câu 3**: a) Vẽ đồ thị các hàm số y = - x2 và y = x – 2 trên cùng một hệ trục tọa độ.

 b) Tìm tọa độ giao điểm của các đồ thị đã vẽ ở trên bằng phép tính.

**ĐỀ SỐ 4**

**Câu 1**: a) Trục căn thức ở mẫu của các biểu thức sau: ; .

1. Trong hệ trục tọa độ Oxy, biết đồ thị hàm số y = ax2 đi qua điểm

M (- 2;  ). Tìm hệ số a.

**Câu 2**: Giải phương trình và hệ phương trình sau:

 a) 

 b) 

**Câu 3**: Cho phương trình ẩn x: x2 – 2mx + 4 = 0 (1)

 a) Giải phương trình đã cho khi m = 3.

 b) Tìm giá trị của m để phương trình (1) có hai nghiệm x1, x2 thỏa mãn:

 ( x1 + 1 )2 + ( x2 + 1 )2 = 2.

**ĐỀ SỐ 5**

**Câu 1**: a) Thực hiện phép tính: 

1. Trong hệ trục tọa độ Oxy, biết đường thẳng y = ax + b đi qua điểm

 A( 2; 3 ) và điểm B(-2;1) Tìm các hệ số a và b.

**Câu 2**: Giải các phương trình sau:

 a) x2 – 3x + 1 = 0

 b) 

**Câu 3**: Hai ô tô khởi hành cùng một lúc trên quãng đường từ A đến B dài 120 km. Mỗi giờ ô tô thứ nhất chạy nhanh hơn ô tô thứ hai là 10 km nên đến B trước ô tô thứ hai là 0,4 giờ. Tính vận tốc của mỗi ô tô.

**Tin học 9**

**Bài tập về nhà**

**BÀI THỰC HÀNH 7**

**Bài 1. Thêm hình ảnh minh hoạ vào trang chiếu (SGK trang 96)**

    1. Mở bài trình chiếu đã được chỉnh sửa và lưu với tên Ha Noi trong Bài thực hành 7. Chèn một tệp hình ảnh về Hà Nội vào trang tiêu đề.

    • Có thể chèn ảnh theo hai cách:

       ◦ Cách 1. Chèn ảnh làm nền cho trang chiếu.

       ◦ Cách 2. Chèn ảnh trên nền trang chiếu (giữ nguyên màu nền), nhưng chuyển hình ảnh xuống dưới khung văn bản.

    • Thay đổi vị trí, kích thước và định dạng màu văn bản, nếu cần, để tiêu đề nổi bật trên hình ảnh. Kết quả nhận được có thể tương tự như hình 1a dưới đây:



    2. Áp dụng mẫu bố trí có dạng cột văn bản bên phải và một hình ảnh ở cột bên trái cho trang chiếu thứ 3. Chèn hình ảnh bản đồ Hà Nội vào cột bên trái.

    3. Thêm các trang chiếu mới với thứ tự nội dung như sau:

       ◦ Trang 4: Danh thắng (chỉ có tiêu đề trang)

       ◦ Trang 5: Hồ Hoàn Kiếm

       Nằm ở trung tâm Hà Nội

       Diện tích khoảng 12 ha

       Có Tháp Rùa giữa hồ

       ◦ Trang 6: Hồ Tây

       Hồ lớn nhất ở Hà Nội (500 ha)

       Từng là một nhánh của sông Hồng và trở thành hồ khi sông đổi dòng

    4. Áp dụng các mẫu bố trí thích hợp và chèn các hình ảnh minh hoạ vào các trang chiếu mới. Kết quả có thể như hình 2.

 5. Trình chiếu, kiểm tra kết quả nhận được và chỉnh sửa, nếu cần.

**Bài 2 Thêm nội dung và sắp xếp bài trình chiếu (SGK trang 97)**

    1. Tiếp tục với bài trình chiếu Ha Noi (đã gồm 6 trang chiếu). Thêm các trang chiếu mới với thứ tự và nội dung như sau:

       ◦ Trang 7: Lịch sử

       Năm 1010, Vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư đến Đại La và đổi tên thành Thăng Long

       Năm 1831 vua Minh Mạng triều Nguyễn đặt lại tên là Hà Nội

       ◦ Trang 8: Văn Miếu

       Nằm trên phố Quốc Tử Giám

       Được xây dựng năm 1070 dưới thời Vua Lý Thánh Tông

       Được xem là trường Đại học đầu tiên của nước ta (1076)

       Có 82 tấm bia tiến sĩ ghi lại tên những người đỗ trong 82 khoa thi từ 1442 đến 1789

    2. Thêm các hình ảnh thích hợp để minh hoạ nội dung các trang chiếu mới.

3. Thay đổi trật tự của các trang chiếu để có thứ tự hợp lí.

4. Thêm các trang chiếu mới, với nội dung tự tham khảo được về Hà Nội, bổ sung cho bài trình chiếu và lưu kết quả.

**Bài 3: Trình chiếu để kiểm tra kết quả (SGK trang 98)**

Trình chiếu bài 2 như ở trên sau khi thực hiện xong (xem kết quả trình chiếu)

**GDCD 9**

Câu hỏi

* Thế nào là quyền tự do kinh doanh?
* Thuế là gì? Nêu vai trò của thuế

**TIẾNG ANH 9**

**A. Listening (1.5 m)**

**Part 1: (0.5 m) You will hear five short conversations. You will hear each conversation twice. For each question, choose the correct answer (A, B or C)**

*Example: Which is the girl’s horse?*



1. Where is William's mobiles?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| refrigerator | bathroom | hat-coat-rack |
| A | B | C |

2. How much is a ticket for today's match?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **£2.50** |  | **£4.00** |  | **£5.00** |
| A |  | B |  | C |

3. Which is the boy's sister?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TocDenMuTrang |  | BlackHairToShoulder |  | c6c8742ea05b8bff8c8fda7fb69f1224 |
| A |  | B |  | C |

4. Where will they meet?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| restaurant |  | music-house |  | bus |
| A |  | B |  | C |

5. What will they do this evening?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TableTennis |  | Watching TV |  | GiveFlowers |
| A |  | B |  | C |

**Part 2: (1 m)**

**You will hear Maria talking to her teacher about a school hockey competition.**

**Listen and complete each question.**

**You will hear the conversation twice.**

|  |
| --- |
| **HOCKEY COMPETITION** |
| Day of competition: | Tuesday |
| Arrive at school at: | (6) a.m. |
| High School Teacher’s name: | (7) Mr.  |
| Take players to: | (8) school  |
| Bring: | (9) £ for a snack |
| Number of schools in competition: | (10)  |

**B. Phonetics (0.4 m)**

***I. Choose the word in each group that has the underlined part pronounced differently from that of the others.***

11. A. refill**ed** B. walk**ed** C. reduc**ed** D. stopp**ed**

12. A. cele**b**rate B. plum**b**er C. **b**ulb D. **b**lanket

II. Choose a word in each line that has a different stress pattern.

13. A. garbage B. standard C. suggest D. lunar

14. A. hurricane B. disaster C. tornado D. volcano

**C. Language Focus.**

**I. Choose the best option (A, B, C or D) to complete each of the following sentences. (1.2 ms)**

15. He will be disappointed if he \_\_\_\_\_\_\_\_ the exam.

A. didn’t pass B. doesn’t pass C. won’t pass D. wouldn’t pass

16. Tom: "It’s terrible. I don’t think I will be able to pass the exam. " - Anna: "\_\_\_\_\_\_\_ "

A. Let’s try it. B. Don’t worry. Everything will be all right,

C. OK. What’s that? D. Why not pass it?

17. My shoes are dirty. I'd better take them \_\_\_\_\_\_\_\_ before I come in.

A. off B. up C. out D. away

18. It was impossible \_\_\_\_\_\_\_\_ his room. The door was locked.

A. to enter B. entering C. to be entered D. entered

19. I've \_\_\_\_\_\_\_\_ my shoes everywhere but I can't find them anywhere.

A. looked after B. looked into C. looked for D. looked up

20. If people stop using \_\_\_\_\_\_\_\_ for fishing, a lot of sea creatures will be preserved.

A. pesticides B. dynamite C. garbage D. resources

21. \_\_\_\_\_\_\_\_ it was raining heavily, they went to work.

A. Though B. In spite of C. Because of D. Because

22. If you want to save money, you should \_\_\_\_\_\_ the amount of water your family uses.

A. increase B. reduce C. adapt D. repair

23. \_\_\_\_\_\_\_\_ travel to school or to work by bike to save energy?

A. Let’s B. What about C. I suggest D. Why don’t we

24. He seldom drinks wine, \_\_\_\_\_\_\_\_?

A. doesn’t he B. is he C. does he D. isn’t he

25. Easter is a joyful festival \_\_\_\_\_\_ comes in early spring.

A. who B. where C. whom D. which

26. He laughed \_\_\_\_\_\_\_\_ when he was watching his favorite cartoon program on TV.

A. happy B. happily C. happiness D. unhappy

**II. Complete the sentence with the correct form of the word given in brackets. (0.4m)**

27. The country’s official \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of Malaysia is Islam. (RELIGIOUS)

28. Thousands of people have been made \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ by the flood. (HOME)

29. He drives so \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ that he often causes accidents. (CARE)

30. Tet holiday is the most important \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ for Vietnamese people. (CELEBRATE)

**D. Reading.**

**I. Read the passage and choose the best option A, B, C or D to fill in each gap. (1 m)**

Health is something we tend to (31) \_\_\_\_\_\_\_\_ when we have it. When our body is doing well, we are hardly (32) \_\_\_\_\_\_\_\_ of it. But illness can come, even (33) \_\_\_\_\_\_\_\_ we are young. In fact, childhood has been a very susceptible time. Many diseases attack children in particular, and people know very little (34) \_\_\_\_\_\_\_\_ to cure them once they struck. The result was that many children died. About a century ago, (35) \_\_\_\_\_\_\_\_, scientists found out about germs, and then everything changed. The (36) \_\_\_\_\_\_\_\_ of many diseases was found, and cures were developed. As this medical discovery spread, the world became (37) \_\_\_\_\_\_\_\_ safer for children. The result is that (38) \_\_\_\_\_\_\_\_ a hundred years ago, the average man lived for 35 years, nowadays, in many areas of the world, people can (39) \_\_\_\_\_\_\_\_ to live for 75 years. And what do we expect by the year 2020? Undoubtedly, medical science will continue to (40) \_\_\_\_\_\_\_\_. Some people will be able to avoid medical problems that are unavoidable today.

31. A. throw away B. ignore C. give up D. forget

32. A. keen B. awake C. concerned D. aware

33. A. if B. while C. when D. so

34. A. when B. how C. which D. what

35. A. therefore B. moreover C. however D. although

36. A. reason B. origin C. source D. cause

37. A. quite B. more C. very D. much

38. A. why B. where C. when D. whereas

39. A. expect B. desire C. want D. hope

40. A. speedup B. run C. accelerate D. advance

**II. Read the passage and then do as directed.**

**Keep Our Environment Clean**

About two hundred years ago, man lived in greater harmony with his environment because the industry was not much developed. Today the situation is quite different. People all over the world are worried about what is happening to the environment because of modem industry and the need for more and more energy. Newspapers and magazines write about water pollution, air pollution and land pollution.

Why is there so much discussion about pollution? After all, people have been polluting the world around them for thousands and thousands of years. In the past, there were not so many people and lots of room in the world so they could move to another place when their settlements became dirty. Now, however, many parts of the world are crowded, people live in big cities and much of our waste, especially waste from factories, electric power stations, the chemical industry is very dangerous. Fish dies in the lakes, rivers, and seas, forest frees die, too. Much of this dangerous waste goes into the air and is carried by winds for great distances.

The Earth is our home. Putting an end to this problem is not the responsibility of an individual or a group or an organization. It must be the responsibility of the whole humankind.

**A/ Decide if the following sentences are true or false. Write T if the answer is correct and F if the answer is incorrect. (0.4 m)**

41. ........... In the past, the environment used to be less polluted than it is nowadays.

42. ........... Two types of pollution are mentioned in the passage.

**B/ Answer the questions. (0.4 m)**

43. What is happening to the environment?

44. Whose responsibility is it to put an end to the pollution?

**E. Writing**

**I. Finish the second sentence so that it has the same meaning as the first. (0.8 m)**

45. Lam was lazy, so he did not finish his homework.

Because of

46. She has not visited her grandparents for 3 months.

She last

47. That is Maryam. Lan and Nga met her last week.

That is

48. “I am going to spend my summer vacation in the countryside”, Peter said to me.

Peter told

**II. Use the suggested words or phrases to write meaningful sentences. (0.4 m)**

49. It/ take/ him/ half an hour/ walk/ school/ every day.

→

50. My mother/ used/ work/ hard/ the farm/ when/ young.

→

**III. Write a short paragraph about the following topic. (2 ms)**

**What are the benefits of using Facebook?**

You should write at least 100 words.

**HÓA 9**

**II. BÀI TẬP:**

**Dạng 2: Nhận biết các dung dịch riêng biệt hoặc các khí riêng biệt:**

1. C2H2, C2H4, CH4. Viêt phương trình hóa học xảy ra ( nếu có ).

2. CO2, CH4, C2H4. Viết phương trình hoá học xảy ra (nếu có)

3. dd axit axetic, dd rượu etylic, dd glucozơ . Viết phương trình hoá học xảy ra (nếu có)

4. Benzen, rượu Etylic, Axit axetic . Viết phương trình hoá học xảy ra (nếu có)

5. Benzen, rượu etylic, axit axetic và glucozơ. Viết phương trình hoá học xảy ra (nếu có).